

Đây là nguy n v ng chính đ ng c a toàn dân, n u nh ng ng i l nh đ o không ch u l ng nghe, đ ng bào s có trách nhi m c u n c.



Do bi n đ ng c a l ch s , trong h n 3 th p niên qua, đ ng bào ta chia thành hai b ph n, hi n nay có kho ng 3 tri u ng i đ ng sinh s ng h i ngo i. Dù s ng xa quê h ng, song đ ng bào h i ngo i luôn h ng v đ t n c, theo dõi các b c thắng tr m c a T qu c. Nay bi n Đông đ ng b Trung Qu c đ d a n ng n , chúng tôi g i th này v quê h ng đ tâm tình cùng đ ng bào chuy n n c non, nói lên nh ng tr n tr c a nh ng ng i s ng h i ngo i tr c qu c n n c a dân t c.

Ngày 30/4/1975, binh sĩ Mi n Nam buông súng đ ch m đ t chi n tranh, đ t n c th ng nh t. Hai mi n đ t n c v a đ c tái h p, dân t c i chia ly, xa nhau v n d m. Kho ng ng n cách m r ng, t sông B n H i nh h p tr thành bao la nh đ i d ng. Nh c l i 10 năm đ u đ t n c th ng nh t, vô tình nh c l i ký c đau bu n c a dân t c. Lúc đó đ ng bào ph i ăn đ n bo bo, dù Mi n Nam t ng là v a l n nh t nh th gi i. M i nhu y u ph m ngày càng suy c n, kinh t xu ng đ c tr m tr ng. Trong hoàn c nh bi đ t đó, Nhà n c ch tr ng đ i m i đ s ng còn. Đ ng bào cũng ph i tìm m i cách đ v t qua c nh kh .

Cá nhân tôi, vào th i đi m 1977-1982, đ ng lao đ ng c i t o Yên Bái, Lào Cai, Vĩnh Phú. Tôi là m t giáo ch c, gia nh p quân đ i đ b o v t do cho Mi n Nam, đ c phân công làm công tác nghi n c u v chi n tranh VN t i m t c quan do Hoa K thi t l p. M c đích c a ng i M là tìm hi u th c ch t cu c chi n VN và ng i b n x nh n đ nh nh th nào v cu c chi n c a chính h ? Tôi nh n xét, VN là chi n tr ng chính c a cu c xung đ t gi a Hoa K và Liên Xô sau Th chi n II, th ng đ c g i là chi n tranh l nh. C hai siêu c ng đ u t n tình y m tr cho hai đ ng mình c a mình là Vi t Nam C ng Hòa và C ng s n Hà N i. Vì th c hai bên VN vô tình tr thành con c c a ngo i bang, h s n sàng thí b n u th y có l i cho h .

Bài h c đ u tiên mà nh ng ng i C ng s n chi n th ng rao gi ng là “Đ qu c M là k thù nguy hi m nh t c a nhân dân toàn th gi i” và “Ng y quy n (MN) là tay sai đ c l c c a Đ qu c M”. Tai tôi nghe thuy t gi ng nh ng trong đ u óc c suy nghĩ: CSVN xu t phát t Liên Xô, đ c kh i CS t n tình chi vi n đ chi m MN, đ a c n c vào quỹ đ o Liên Xô. CSVN đích th cũng là tay sai c a LX. Ch nghĩa CS có ph i là k thù nguy hi m nh t đ i v i nh ng ng i yêu chu ng t do trên th gi i hay không?

Đi u đau bu n, tôi đ ng s ng ph ng Nam T qu c, nay do c tr i xui khi n có m t t i Phú

Th (Vĩnh Phú), n i các vua Hùng đ ng n c. Qu c t s nghĩ gì khi nhìn th y đám h u du , sau g n 5000 năm oai hùng, nay tr thành nh ng k vong thân, vong b n, cúi đ u làm tay sai cho ngo i bang, chia r dân t c!!! N i tr n tr khi n tôi quy t đ nh ph i vi t m t quy n sách v chi n tranh VN. Ch có nh ng ng i lãnh đ o m i làm tay sai cho ngo i bang, ph n b i dân t c. Còn tình nghĩa dân t c thì b t di t, l y s th ng yêu đùm b c nh b u v i bí s ng chung m t dân làm bi u t ng, là s i dây keo s n g n bó đă liên k t dân t c thành m t kh i b t kh phân ly. M i khi có đ p lao đ ng v vùng r ng núi, có l Đ n Hùng Lâm Thao và l ng t m các vua Hùng trên núi Nghĩa Lĩnh cũng đ đầu đ y, tôi kh n nguy n Qu c t , ti n nhân và h n thiêng sông núi đ tr i cho tôi s m thoát ch n lao tù, v t bi n thành công, tâm trí còn sáng su t đ th c hi n hoài bão. N u Qu c T không chu n nh n l i c u xin chân thành, tôi ch mong n m x ng tàn đ c vùi chôn t i Đ t T thiêng liêng, c i ngu n c a dân t c.

Nh Tr i còn th ng t ng, tôi đ n đ c b n b t do, đ nh c Úc t cu i năm 1984, cùng th i đi m Ph Cao y T N n LHQ t ch c giúp g n m t tri u đ ng bào thuy n nhân chúng ta đ nh c h i ngo i. Đ i đa s c các n c tân ti n nh Hoa K , Gia Nã Đ i, Úc Đ i L i, Pháp và Anh Qu c. Tôi tin t ng, t t c đ u do h n thiêng sông núi, Qu c t và ti n nhân đ tr i. Tôi vi t quy n sách theo nh hoài b o đă kh n nguy n v i Qu c t . Quy n Vi t Nam: Th ng và B i - B n Nghiên c u t ng k t cu c chi n Vi t Nam trong b i c nh chi n tranh l nh 1949-1991, đ c phát hành năm 1993.

Qua l i t gi i thi u, H i ngo i tâm th g i đ ng bào không xu t phát t m t th l c thù đ ch nào c , mà ch theo g ng ng i x a. H n m t th k tr c, đă có m t lá th t h i ngo i g i v . Đó là H i Ngo i Huy t Th c a c Phan B i Châu g i t Nh t B n. C đă nh c Phan Chu Trinh mang v n c. Ngày nay, H i ngo i Tâm th cũng ch vì l i ích t i th ng c a đ t n c, vì ti n đ dân t c nh chúng tôi đă thành tâm kh n nguy n v i Qu c T và các b c ti n hi n đă đ y công đ ng n c, m r ng giang s n, b o v T qu c.

Tr c qu c n n c a dân t c, gi i nhân sĩ trí th c trong n c đă ki n ngh gi i lãnh đ o Đ ng CSVN công khai hóa th c tr ng quan h Vi t-Trung, nh n m nh vào nhu c u đ i m i h th ng chính tr , tôn tr ng các quy n t do dân ch c a nhân dân đ th c hi n nhi m v b o v và phát tri n đ t n c. Gi i trí th c h i ngo i cũng đă lên ti ng, nh ng gây nhi u tranh c i. Trong bài “Nh n xét và Góp ý v th ng c a 36 trí th c h i ngo i”, tôi có vi t “N u đ c Gs Vũ Qu c Thúc đ ng ý, chúng tôi s g i v n c m t lá th đ tâm tình và chia s cùng đ ng bào, m i u t chung v tình th nghiêm tr ng c a đ t n c”.

Do v n n c truân chuyên, nhân tâm còn phân hóa, ông ch a th c hi n đ c hoài bão tái thi t và phát tri n đ t n c và ph i r i quê h ng. Ông tâm s : “N u ly h ng là m t quy t đ nh khó khăn...thì s h i h ng cũng không ph i là m t s ch n l a đ d ng. Nh ng trong k nguyên toàn c u hóa và cách m ng đ i n t hi n th i, dù xa quê h ng, ta v n có th tham gia tích c c m i sinh ho t qu c n i. Ti n b khoa h c k thu t đă thu h p kho ng cách không gian và th i gian. Nh ng vi c x y ra t trong n c, chúng ta có th bi t rõ trong vài gi sau, có khi bi t t c thì. Do đó n u c n ta có th tham gia tích c c. Đi u ki n t t y u là ph i quan tâm, ph i tha thi t v i dân t c”.

Đ ng phác th o H i ngo i tâm th đ c Gs Thúc tán đ ng và vi t ph n D n nh p. R i đây, v i ti n b c a Internet, đ ng bào trong và ngoài n c g n g i nhau h n, vun b i tình

nghĩa Dân tộc, cùng mọi tìm hạnh phúc cho toàn dân. Nay Gs VQT đã ngoài 90, hoài bão Tái thiết và Phát triển Đất nước chưa thể hi vọng được. Ông chỉ mong, những tháng ngày ngắn ngủi còn lại, làm được một chút gì đó, để Tái thiết và Phát triển Nhân tâm, tạo thế Nhân hòa, sau hơn 60 năm dân tộc bị phân hóa nặng nề. Đó cũng là hoài bão của cá nhân tôi. Nhờ đó, vì có Tái thiết và Phát triển Đất nước mới thành tựu, với sự đóng góp nhân tài và vật lực của toàn thể đồng bào trong và ngoài nước.

Kính thưa Đồng bào,

Chúng tôi, những đứa con Việt Nam phải rời bỏ quê hương vì không chấp nhận chế độ CS. Đồng bào CSVN đã đặt quyên lại của đồng bào lên trên quyên lại dân tộc, mà quyên lại của Đồng bào CSVN gần như không có quyên lại của Liên Xô lúc trước và Trung Quốc ngày nay. Vì thế không thể có đời sống. Vì vậy, Dân chúng tôi do thế làm sao nói chuyện được với Đồng bào tài chuyên chính. Những nguy hiểm cùng những thao túng của chúng tôi xin được gửi đến đồng bào trong nước. Chính đồng bào sẽ là nhân tố quyết định hướng đi của dân tộc để sánh bước cùng năm châu bốn bể.

Đồng bào quốc gia tôi không có quyên lại do bày tỏ chính kiến và nguy hiểm về mình. Những dân tộc hi vọng lòng yêu nước, xu hướng đồng bào bị u tình phần đi TQ cũng bị ngăn cấm, đàn áp. Đã đến lúc đồng bào trong và ngoài nước cùng gióng lên tiếng nói chung, bày tỏ nguy hiểm về thế giới tha của dân tộc. Những ai sẽ lắng nghe tiếng nói của chúng ta? Đây là nguy hiểm về chính đáng của toàn dân, nếu những người lãnh đạo không chịu lắng nghe, đồng bào sẽ có trách nhiệm của nước. Các công nhân quốc gia đang hiện diện ở Biển Đông sẽ quan tâm, nếu họ nhận thấy nguy hiểm về của dân tộc ta phù hợp với lợi ích chung của công nhân quốc gia.

Chúng tôi luôn tin tưởng ở hồn thiêng sông núi sẽ đỡ đỡ dân tộc. Theo thi hào Nguyễn Du: “Thác là thế phách, hồn là tinh anh”. Khi chết, xác thân trở về với cát bụi, nhưng anh linh những bậc tiền hiền, anh hùng liệt sĩ, chết vì quốc gia dân tộc, sẽ quanh quẩn bên những đời tiếp nối mà họ đã tin tưởng của cuộc đời. Đó là Non Sông Đất Nước, là Đồng bào chúng ta. Bên kia thế giới, họ vẫn tiếp tục phù hợp đồng bào, đất nước như hoài bão lúc còn tại thế. Những anh linh đó trở thành một biểu tượng thiêng liêng mà người đời thế giới gọi là hồn thiêng sông núi.

Khát vọng được lập của dân tộc và tham vọng thế giới của TQ

Từ khi lập quốc, từ tiền ta luôn phải đồng bào với thế m họa bị “Hán hóa” bị kẻ thù phương Bắc, có tham vọng bành trướng, mưu VN trở thành một phần trong thu của TQ. Trong hơn 1000 năm qua, dù đất nước đã được lập thế, nhưng các triều đại phong kiến vẫn còn chịu ảnh hưởng Trung Hoa qua việc nhận chức của An Nam Quốc Vương. Đây là hành động ngoại giao khôn khéo, để hòa hoãn với “thiên triều” giúp mọi ràng buộc lãnh thổ phương Nam, tạo thế lực mạnh mẽ, mới có thể chiếm đoạt hoàn toàn những phương Bắc. Những chúng ta phải luôn ghi nhớ bài học của Chiêm Thành và Chân Lạp: “Những người lãnh đạo chỉ vì tham vọng quyên lại cá nhân, luôn mọi tìm sự hưng h của ngoại bang, đã làm họ mất nước”.

Do nhu cầu tin cậy và phát triển đất nước trong được lập, tiền nhân đã từng bước mở rộng bờ cõi đến tận cùng phương Nam, tiếp giáp biển cả mũi Cà Mau. Phía Đông và Nam của đất nước là Biển Đông. Đây là tuyến đường hàng hải quốc gia quan trọng nối liền Đông Bắc Á xuống Úc Châu tiếp giáp với biển Đông. Đường biển sang Trung Quốc Đông, Châu Âu và Châu Phi. Sự giao dịch thế giới mãi mãi giữa các nước trong vùng bao gồm các công nhân quốc gia như Mỹ, Nga, Tàu, Ấn, Nhật, Úc...đều tùy thuộc vào hải lộ huyết mạch này. Biển Đông có trữ lượng lớn về dầu khí. Hiện các công nhân quốc gia trên cùng Anh và Pháp...đang cùng VN hợp tác dò tìm và khai thác nguồn tài

nguyên phong phú này.

VN có công Cam Ranh được coi là một trong những công trình, thu hút lợi và đem lại lợi ích cho địa phương. Trong thời chiến tranh, HK đã chi gần 2 tỷ đô la để hiện đại hóa công trình này. Trong tương lai, công Cam Ranh với những dịch vụ mới, sẽ góp phần phát triển đất nước và phồn vinh. VN là trung tâm điểm của khu vực ASEAN, khu vực APEC và của khu vực Đông Á /Thái Bình Dương đang được HK hình thành với sự có mặt của sân Đ. Đây là sự khởi đầu của một loạt những công trình mới trong thập kỷ 21.

Biển Đông là một phát triển của đất nước, nhưng TQ tuyên bố vùng biển này thuộc chủ quyền của họ. Thế nhưng còn của đất nước và phồn thịnh tùy thuộc toàn diện vào TQ, qua khu vực hiểu “16 chữ” mà giới lãnh đạo hai nước đã đem lại: “Láng giềng hữu nghị, Hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài, Hòa bình và thịnh vượng”. Đây là điều mà cả dân tộc. Trong hội ngoại tâm thần này, chúng tôi góp ý cùng đem lại, qua những nhận định tình thế để tìm kiếm cách cứu nguy đất nước.

Ý Dân là Ý Trời

Xưa nay mọi người đều tin tưởng rằng, và khát vọng được lập tức, thoát khỏi những khổ đau của dân tộc ta đã phù hợp với ý trời. Nhìn lại lịch sử trong hơn một thế kỷ qua, chúng ta sẽ thấy đất nước luôn được thiên thần phù hộ. Năm Quý Mùi 1883 khi thực dân Pháp đặt ách bành bệch ở Bắc Kỳ, triều đình Mãn Thanh đưa quân sang VN phải hợp với giới chức Đen và quân triều đình Huế đánh phá quân Pháp. Sự can thiệp của Tàu bệch Pháp đem lại, đưa đến Hiệp ước ký tại Thiên Tân ngày 11/5/1884 giữa Francois Fournier và Lý Hồng Chương: Trung Hoa cam kết rút quân khỏi Bắc Kỳ. Tiếp theo là Hòa ước Giáp Thân ký ngày 6/6/1884 giữa Patenôtre, Đốc sự Toàn quyền Pháp ở Trung Hoa và Lý Hồng Chương: xác nhận VN đất đai thuộc về bệch của Pháp. Những khổ đau phong kiến TH hoàn toàn chấm dứt ở VN. Chỉ có ở An Nam Quốc Vực của vua Càn Long gọi vua Gia Long năm 1803 đã bị hủy diệt. VN sẽ được lập hoàn toàn khi chế độ nghĩa quân cáo chung.

Sau khi Thế chiến II chấm dứt (1945) năm nước Đông minh thế giới trở nên, trở thành 5 trụ cột thế giới là Anh, Pháp, Mỹ, Liên Xô và Trung Hoa Dân Quốc (Tân Trung Hoa) đem lại ý trao trả đất đai cho các thuộc địa. Phấn đấu Bắc vĩ tuyến 16 nằm trong miền Bắc Nam của Tân Trung Hoa và Thế chiến II, nên khi quân Tàu được Đông Minh chế độ vào giới giới Nhật, họ giúp những nhà cách mạng VN xây dựng chính quyền thân Trung Hoa. Lúc bấy giờ ông HCM đã thành lập Chính phủ lâm thời, nên điều kiện Tân Trung Hoa là Tiêu Văn để ông HCM chỉ thị chính phủ, dành nhiệm vụ và chức vụ cho hai lực lượng cách mạng bên Tàu và Việt Cách và Việt Quốc. Chính phủ Liên hiệp ra đời ngày 1/1/1946.

Hai tháng sau, Jacques Meyrier -Đội sự Pháp và Ngoại trưởng Trung Hoa Wang Shih Chieh ký Hiệp ước Trùng Khánh 28/2/1946: Pháp giao hoàn cho TH các lãnh thổ mà triều đình nhà Thanh đã nhượng cho Pháp hồi thế kỷ trước như Thiên Tân, Hán Khẩu, Thượng Hải, Quảng Đông.... Điều kiện, quân Pháp sẽ thay quân TH ở Bắc vĩ tuyến 16. Đầu tháng 3/1946, điều kiện Pháp là Sainteny đến Hà Nội theo luật lệ thay quân TH và tiếp nhận chính quyền VN. Hai bên đã ký Thỏa ước 6/3/1946: Pháp công nhận nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa là một nước tự do, có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng. Hai bên cam kết tiếp tục đàm phán để đến một hiệp ước chính thức trong vòng 5 năm. Việt Nam sẽ được lập hoàn toàn cùng thời với Lào và Nam Dương vào cuối thập niên 1940.

Điều mà một của dân tộc xuất phát từ đâu?

Ông H Chí Minh không mu n VN đ c đ c l p b ng con đ ng th ng l ng hòa bình, vì ông là y viên Qu c t CS. Stalin ch tr ng các n c thu c đ a ph i chi n đ u ch ng th c dân đ qu c đ giành đ c l p, nghĩa là ph i t i n hành chi n tranh gi i phóng dân t c. Vì th , 9 tháng sau, ông HCM phát đ ng “Toàn qu c kháng chi n”. Nh ng ng i Qu c gia ng h C u hoàng B o Đ i đ ng ra th ng l ng hòa bình v i Pháp. T ng th ng Pháp Vincent Auriol đã cùng C u hoàng B o Đ i ký Hi p c Elysée 8/3/1949: Pháp th a nh n VN đ c l p và th ng nh t.

Sáu tháng sau, Mao Tr ch Đông chi n th ng Hoa L c (1/10/1949). Ông HCM đ n B c Kinh c u vi n CS Tàu đ ti p t c cu c kháng chi n ch ng Pháp. Cu c chi n x y ra cùng lúc v i chi n tranh l nh gi a HK và LX. H u qu là đ t n c b chia đôi h i tháng 7/1954. Sau đó, ông HCM phát đ ng chi n tranh “Gi i phóng MN” đ c LX, TQ và kh i CS y m tr . HK can đ vào cu c chi n, đ i bom Mi n B c và đ a quân vào Mi n Nam đ áp l c Hà N i ng i vào bàn đàm phán, ch m đ t chi n tranh. Hi p đ nh hòa bình đã đ c ký k t t i Paris ngày 27/1/1973: nhân dân Mi n Nam VN s quy t đ nh th ng lai MN qua cu c t ng tuy n c t do dân ch .

Chi n tranh VN đ c gi i quy t êm đ p, mang l i danh đ cho c đôi bên, không có k th ng, ng i b i. Sau đó, HK cùng LX th ng th o vi c tài gi m binh b , ch m đ t vi c ch y đua vũ trang, đ ng th i xúc t i n vi c bình th ng hóa bang giao v i TC, nh m t o s h p tác qu c t gi a ba c c l n (HK, LX, TQ) đ b o v hòa bình th gi i. Đi u b t h nh cho dân t c là CSVN bu c nh ng ng i ch tr ng hòa gi i dân t c ph i đ u hàng và gi i tán MTGPMN. Nh ng ng i lãnh đ o Đ ng CSVN ti p t c con đ ng ch ng Đ qu c M , đ a c n c vào quĩ đ o LX, đ a quân sang Campuchia l t đ ch đ Pol Pot thân B c Kinh.

Đ ng Ti u Bình coi hành đ ng này là ph n b i TQ và t cáo CSVN h p tác v i LX đ th c hi n đ ng l i bá quy n. Đ u năm 1979, Đ ng ký k t bang giao v i M , l p th liên minh: HK ch ng LX v m t nhân quy n, TQ ch ng LX v m t bá quy n. Ngay sau đó, TQ t n công VN g i là “đ y cho VN m t bài h c”. Tháng 7/1979, Hà N i đ a ra m t văn ki n ng i giao, công b “S th t v quan h Vi t Nam – Trung Qu c trong 30 năm qua”, t cáo TQ trong th i gian t 1949 đ n 1979, đã “ph n b i Vi t Nam ba l n, l n sau đ c ác, b n th u h n l n tr c!” Hi n pháp đ c s a đ i, lên án đích danh “B n bá quy n TQ xâm l c” trong l i nói đ u c a Hi n pháp năm 1980.

Lúc sinh th i, ông H Chí Minh đã vun b i tình h u ngh v i Đ ng CS Trung Qu c, đ i x v i n c CS đàn anh này “v a là đ ng chí, v a là anh em, v i lòng u ái thâm sâu, m t lòng trung thành g ng m u và m t tình h u ngh b n lâu”. Sau 30 năm g n bó ch t ch , CSVN đã nh n chân đ c “chính sách c a TQ là ích k dân t c” và “m c tiêu chi n l c là ch nghĩa bành tr ng đ i dân t c và ch nghĩa bá quy n n c l n”. Đây là bài h c l n giúp VN có lý do đ ch m đ t s g n bó v i TQ.

Năm 1949, CSVN đã nh TQ y m tr đ ch ng Pháp M . Nay n c nhà đã th ng nh t và th y đ c đã tâm bành tr ng c a TQ, đáng l CSVN ph i quay v ph c v dân t c. Thi t l p bang giao v i M , đ c HK vi n tr đ hàn g n v t th ng chi n tranh; đ ng th i c ng c m i thân h u s n có v i LX và TQ, thêm b n b t thù đ ph c h ng đ t n c th i h u chi n... Nh ng T ng Bí th Lê Du n, trong di n văn chào m ng Đ i h i 26 Đ ng CS Liên Xô 24/2/1981, đã tuyên b “Ch nghĩa xã h i ngày nay là vô đ ch. H th ng xã h i ch nghĩa là không gì phá v n i. Không m t âm m u nham hi m nào, không m t hành đ ng hung hãn nào c a b n đ qu c và tay sai có th đ o ng c đ c tình th đó”

Đúng m t th p niên sau (1991) không m t đ qu c ho c tay sai nào đ o ng c đ c tình

thß...Nhßng chính nhßn dân LX và Đông Âu đã phá vỡ, làm sụp đổ hệ thống XHCN, khißn CSVN mất chủ quyền. Phải chăng đó là do cái trßi xui khißn? Hay là hậu quả tất yếu của một đßng lßi chính trị sai lầm? Có lẽ do cả hai kết hợp.

Sai lầm tái diễn, dân tộc nguy cơ mất nước hiên nay

Đßng CSLX sụp đổ, các nước CS Đông Âu đã thoát khỏi chế nghĩa xã hội, trở thành những nước độc lập, dân chủ, tự do thực sự. Những CSVN không theo gßng đó, vẫn kiên trì đeo đuổi XHCN, nên quay vòng và kết cục thù TQ để tìm chủ quyền. Họ quên đi văn kiện Ngoại giao tháng 7/1979 trong đó có sao chép hai bên để cả TQ.

- Bên để thế nhßt để cßin trong cuốn “Sß lược lịch sử Trung Quốc hiện đại” xuất bản tại Bắc Kinh năm 1954. Bên để có lòng và chủ trương là biên giới cả TQ, trong đó có Mã Lai, Thái Lan, Việt Nam, Miên và Lào ở phía Nam, là những lãnh thổ cả TQ đã bỏ nước ngoài “chỉm mßt” mà TQ phải tìm cách thu hồi.

- Bên để thế in năm 1973 trong tập “Bên để Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa”. Bên để này “vß để ng biên giới TQ ở vùng biên phía Nam, chủ yếu dọc bờ biên VN, vùng bờ Ca-li-man-tan cả Ma-lai-xia và Phi-líp-pin”. Nói chung là toàn bộ khu vực hình lưỡi bò hiên nay.

Mßu để cả TQ giúp CSVN đánh đuổi Pháp Mß để VN trở thành thuộc địa và dùng VN làm bàn đạp để thống trị ĐNÁ, đã thất bại hoàn toàn. Từ 1990, CSVN quay vòng và với TQ, cùng thống trị Kinh tế thế giới, để nhßng XHCN, cßng thêm từ để ng Hồ Chí Minh. Nhờ vậy, hậu quả thế kỷ niên trßc, từ để hßi 26 Đßng CSLX, ông Lê Dußn đã tuyên bố “Đi theo con để ng cả Lê-nin, đoàn kết và hợp tác toàn diện với Liên Xô là để ng lßi bất di bất dịch cả Đßng và nhà nước chúng tôi...Đßng Cộng Sản và nhân dân Việt Nam quyßt mãi mãi nßm chßc ngßn cả đoàn kết với Liên Xô mà để ng chí Hồ Chí Minh đã gßng cao”. Nay giới lãnh đạo kẻ tißp, lấy từ để ng HCM để “hợp tác toàn diện” với TQ. Đây là cái hßi mßi giúp TQ tái thống trị hiên nay mßu để “Hán hóa” VN.

Ông Hồ đã an giấc ngàn thu từ 1969, để cß mß cả ông sau khi chết là sẽ đi gßp Mác và Lê-nin. Ông đã nhßn lãnh trách nhiệm cả QTCS, giành để cßin cho VN bằng chiến tranh giới phóng dân tộc. Cuộc chiến kéo dài 23 năm từ 1946 đến ngày ông qua đời, vẫn còn mù mßt không biết đến ngày nào mới xong. Trong khi thế giới thußc để trên thế giới để u đã để cßin từ lâu, không từ mßt giọt máu. Có lẽ vì vậy, ông mußn gßp Mác và Lê-nin để báo cáo số việc đau buồn này. Khi VN xây để ng XHCN thì thiên để ng XHCN sụp đổ ngay từ quê hương cả Mác và Lê-nin. Rồi đây khi có một Việt Nam bßo tàng và dĩ sản lịch sử này. Xác để pß cả ông sẽ để cßin di chuyển và nßm bên cßnh xác để pß cả Lê-nin và mß phßn cả Mác. Hãy để ngßi chết để cßin yên nghỉ. Để ng để ông vßng mßc thêm sai lầm, khi ông đã mất.

Sau cuộc hợp thống để nhß Thành Đô tháng 9/1990, CSVN trở về “hợp tác toàn diện” với TQ, thế giới là “lß thußc toàn diện”. Cả hai nước “tuy hai mà một” đều do để ng CS lãnh đạo, lấy chủ thuyết Mác Lê Mao làm triết lý để cßin. “Vô số các nước đoàn kết lßi” để tiến lên XHCN. TQ để nhßng trong 3 thế kỷ niên tại VN sẽ trở thành phần để từ từ trở cả TQ. Trong khi chết, biên giới trên bờ và vßnh Bắc Việt đã để cßin trißu đình Mãn Thanh và thế dân Pháp -để i diện cho VN ký năm 1887 đã phân để nhß rõ ràng. Nay TQ áp lực VN ký hiệp để cßin mßi năm 1999 và 2000 khißn VN mất nhßi u để t và biên.

TQ còn để a vào công hàm 1958 cả TT Phạm Văn Đßng để khßng để nhß Biên Đông bao gßm hai để o Hoàng Sa và Trßng Sa là cả hß. Bên để lãnh hßi TQ ở nßng năm 1973 không thống y

Hà Nội tiếp nhận. Năm sau TQ đánh chiếm Hoàng Sa, CSVN cũng không lên tiếng phản đối. Mười năm gần đây, TQ bắt đầu tung hoành ở Đông, tuyên bố đây là “vùng quyền lợi cốt lõi” của họ.

- Đầu tháng 10/2009, hãng thông tấn VN loan báo: “16 tàu cá của ngư dân tỉnh Quảng Ngãi - Việt Nam khi vào tránh bão số 9 tại quần đảo Hoàng Sa đã bị nhân viên vũ trang của Trung Quốc ngăn chặn không cho vào, sau khi bắn tan ngư dân bắt thu giữ tài sản, trang thiết bị”.

- Sáng sớm ngày 26/5/2011, ba tàu hải giám TQ đã đi vào khu vực hải phận hoàn toàn thuộc chủ quyền VN của VN, cách bãi biển tỉnh Phú Yên khoảng 120 cây số. Và đã cắt các dây cáp thăm dò dầu khí của tàu Bình Minh 02 thuộc Tập hợp Dầu khí quốc gia VN” (Petro VN). TQ bác bỏ lời phản kháng của VN. Họ cho rằng việc khai thác dầu khí của VN đã xâm phạm “chủ quyền của TQ tại Biển Đông mà hai bên đã đặt điểm của vấn đề này”.

- Ngày 9/6/2011, tàu hải giám TQ đã lao vào cắt dây cáp tàu Viking 2 của Petro VN đang thăm dò đáy biển trong vùng biển thuộc thềm quyền VN. Những hành động gây hấn trên đã khiến lòng yêu nước của nhân dân, đả ngoại bào đã liên tiếp xuống biển tình lên án hành động xâm lược của TQ.

- Tháng 9 mới đây, TQ gọi công hàm ngoại giao công báo ở Đ, nêu không được phép của TQ thì các hoạt động thăm dò của công ty dầu khí Ovgc Videsh Ltd (OVL) của ở các lô dầu 127 và 128 là bất hợp pháp. Ở Đ trả lời, việc ngăn cản của TQ là “không có cơ sở pháp lý” vì đây là khu vực đặc quyền kinh tế của VN.

Biên giới Đông: Thử thách thu nhập giúp dân tộc hải sinh

Sau hơn 40 năm vắng bóng, tháng 7/2009, Ngoại trưởng HK, bà Hillary Clinton đến Thái Lan ký kết Hiệp định về hợp tác và hợp tác với các nước ASEAN. Bà tuyên bố “Tôi muốn gọi một thông điệp rõ ràng là Hoa Kỳ đã trở lại”. HK trở lại Đông Nam Á trong thời điểm biển Đông trở nên sôi động, khi TQ tuyên bố Biển Đông là “vùng quyền lợi cốt lõi” của họ. Từ tháng 3/2010 TQ mở các cuộc tập trận hải quân ở biển Đông, kéo dài đến tận eo biển Malacca và thực tập oanh tạc các mục tiêu trong khu vực quần đảo Trường Sa.

Trước cơ sở “diễn biến vũ động oai” của TQ, trong Hội nghị Diễn đàn ASEAN (ARF) tại Hà Nội ngày 23/7/2010, bà Hillary Clinton tuyên bố: Mặc kệ người bất chấp quốc gia nào xảy ra động vũ lực ở biển Đông, vì là HK cũng như các quốc gia khác có quyền lợi thiết yếu và tự do lưu thông trên các thủy lộ và tôn trọng luật pháp ở biển Đông. HK ủng hộ việc quốc tế hóa các tranh chấp với hải phận và ủng hộ các nước có quyền lợi quy định việc tranh chấp bằng thủ tục pháp lý trên cơ sở Công ước của LHQ về Luật Biển. Sau đó HK đưa Hàng không mở ra hợp nguyên tử George Washington đến biển Đông tham gia tập trận với các nước trong khu vực.

Ở diễn biến tình hình biển Đông là mục tiêu chủ yếu của HK nhằm thực hiện chiến lược An ninh Châu Á/Thái Bình Dương. An ninh là điểm kiển cốt lõi của Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á/TBD (APEC). Đây là “chiến lược can thiệp” của HK, lần này có sự tham gia của ở Đ. APEC sẽ là khu vực mở đầu phát triển lần nhất thế giới trong thế kỷ 21.

Đó thực hiện chiến lược trên, trước tiên HK trở lại biển Đông để “cân bằng thế lực” với TQ, sau đó biển thành “mặt bên can thiệp” trong các tác tại Châu Á/TBD. Chính quyền Obama lấy việc xiển động giá trị nhân quyền, dân chủ của Mỹ để làm lợi khí và dùng phương thức ngoại giao để thực hiện sự đối thoại và hợp tác. Ngoài hiệp định an ninh với Nhật, Hàn, Phi Luật Tân...HK còn tăng cường quan hệ với các nước chủ chốt khác như tiến hành đối thoại chiến lược với ở Đ, triển khai đối thoại chiến lược & kinh tế với TQ, xây dựng quan hệ đối tác toàn diện với Nam Dương. Ngoài ra HK còn tăng cường quan hệ với các đối tác mới như VN hoặc đối

tác lâu đời như Singapore.

Ngoài đời thời song phương ngửa ngửa, HK tiếp tục triển khai đời thời chiến lược ba bên giữa Má và Úc và Nhật; giữa Má và Nhật và Đá Hàn. HK còn xây dựng đời thời ba bên giữa Má và TQ và Nhật; giữa Má và Nhật và án. Đời thời tích cực phát triển mối quan hệ với các nước thu hút lưu vực sông Mê Kông. Tiếp đó hình thành cơ chế an ninh Á Châu/TBD vì mục tiêu hợp tác phát triển kinh tế, đời thời cũng đa phân hóa, kể từ khi TQ phải có trách nhiệm đời thời với lợi ích chung của khu vực. Trong bối cảnh đó, việc tìm hiểu mối liên hệ giữa HK với VN; giữa VN với TQ và TQ với HK là cần thiết để tìm cách giải quyết cho dân tộc.

Liên hệ HK và VN: Hiện nay, HK hợp tác quốc phòng với VN cũng như các đời thời khác, chủ yếu vì chiến lược an ninh khu vực. HK không can thiệp vào nội bộ tranh chấp nội bộ Đông giữa TQ và VN. Tuy nhiên trong hội đàm với Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đời thời đầu tháng 6/2008, TT George W. Bush tuyên bố một cách rõ ràng rằng, HK xác nhận nguyên tắc tôn trọng sự toàn vẹn lãnh thổ của VN. Đây không phải là đời thời mới, ông Bush chỉ lặp lại Điều 1 của HĐ Paris 1973 “HK và các nước khác tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước VN như HĐ Genève 1954 và VN đã công nhận”.

HK chỉ cần VN đáp ứng một cách chính thức, VN sẽ thi hành Điều 9 của HĐ Paris 1973, trong đó VN “cam kết tôn trọng quy định tự quy định của nhân dân MNVN, thông qua từng bước tự do, dân chủ, có giám sát quốc tế”. Điều khoản này dành cho nhân dân MNVN, nhưng nay đời thời nước đã thống nhất, CSVN phải tôn trọng quy định tự quy định của toàn dân VN. Và Điều 11: “bổ sung các quy định tự do dân chủ của nhân dân: tự do cá nhân, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do tôn giáo, tự do hoạt động chính trị, tự do tín ngưỡng, tự do di dân, tự do cư trú, tự do làm ăn sinh sống, quyền tự hữu tài sản và tự do kinh doanh”.

Với đáp ứng trên, chiến tranh VN mới thực sự chấm dứt. Để “bổ sung toàn vẹn lãnh thổ” VN sẽ ký kết Hiệp ước An ninh với HK, từng bước như Phi Luật Tân và Nhật Bản đã ký Hiệp ước An ninh với Má. Liệu TQ có phản đời thời hay không? Chúng tôi tin là không. Vì lợi Hiệp ước An ninh chỉ đời thời bổ sung VN, Nhật hoặc Phi mà thôi, chủ yếu các nước này không gây chiến với nước nào cả. Vả lại, trước khi có cuộc họp giữa TT Nguyễn Tấn Dũng và TT George W. Bush (đầu tháng 6/2008) một phái đoàn lãnh đạo cao cấp VN do Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh dẫn đầu sang thăm TQ (cuối tháng 5/2008). Trong phiên họp đời thời của bên Thông cáo chung đã xác định một nguyên tắc rất quan trọng: TQ cũng như VN có quyền tùy theo hoàn cảnh để thực hiện quyền của nước mình, chủ nghĩa một đời thời riêng rẽ tiến tới đích chung là thực hiện một xã hội xã hội chủ nghĩa.

Thực chất mối bang giao VN và TQ: Mục tiêu của TQ giúp CSVN chống Pháp để giành quyền độc lập VN, làm bàn đạp tiến xu hướng ĐNÁ đã bắt HK chấp nhận đời thời với sự thành lập Liên phòng ĐNÁ (SEATO). Bên Kinh liên chuyển đời thời mục tiêu, hàng loạt CSVN chống Má để tạo nên hàng loạt TQ trên chính trường quốc tế. Năm 1954, đời thời sự đời thời ý của HK, TQ đời thời mới tham dự Hội nghị Genève cùng với 4 ủy viên thường trực Hội đồng Bảo An LHQ.

Khi HK tiếp tục can thiệp vào cuộc chiến VN, TQ gia nhập ngụy quyền để lập dân tộc, chống cộng hai siêu cường Nga Má có âm mưu nô dịch nhân dân thế giới. Lúc bấy giờ HK tìm cách giải quyết chiến tranh VN bằng biện pháp hòa giải ba bên Miền Nam VN. Do đó HK không dùng quyền pháp quyền, giúp TQ gia nhập LHQ, trở thành ủy viên thường trực HĐBA. Tiếp đó, TT Nixon đi tìm sự kết hợp với LX và TQ) để kết thúc chiến tranh VN.

Sau khi VN ký Hiệp ước hợp tác toàn diện với LX, đời thời năm 1979 TQ thiết lập bang giao với Má. Tiếp đó, hàng loạt kích LX với một bá quyền, đời thời thực hiện “Bên hướng đời thời hóa” và xây dựng nền kinh tế thị trường. Như hợp tác chặt chẽ với Thủ giới Tấn do, nên TQ đời thời HK, Nhật

Bn và Tây Âu ym tr, giúp TQ tng bcc tr thành m t cng quc kinh t, ch đng sau HK.

T 1990, VN tr v h p tác toàn di n v i TQ, nay bi n Đông b TQ khng ch, b t đng ti n c a dân t c. VN s ph i l thu c toàn di n vào TQ...Nhng đng bào trong ngoài ncc đã xu ng đng bi u tình ph n đ i TQ. Gi đây, VN ch còn cách theo gng TQ, h p tác và nh n s giúp đ c a HK đ phát tri n. Đó là xu th chung, không riêng gì TQ mà h u nh các ncc khác đ u ch p nh n vì l HK là siêu cng quc có m t th ch dân ch t do hoàn h o, v i Tuyên ngôn Đ c l p xác đ nh “Quy n hành c a chính ph ph i đ c gi i h n ch t ch b i nhng quy n b t di t c a nhân dân”.

Liên h TQ và HK: Nh h p tác v i HK trong 30 năm qua, TQ có đ c v trí ch ch t ngày hôm nay. N u TQ ti p t c khng ch Bi n Đông, v ra “b n đ l i b”, coi đây là “quy n l i c t l i” c a mình...Hành đng này đã phá ho i n l c chung c a HK và các cng l c khác, mu n xây đng m t c ch h p tác và phát tri n kinh t gi a các ncc trong khu v c. Li u H i quân TQ có kh năng đánh b i H m đ i 7 HK và đ s c đ i đ u v i liên minh n-Nh t-Úc-M và các đng minh hay không? Có l TQ ch còn con đng ti p t c h p tác v i HK và ph i c i t th ch chính tr, m i mong duy trì đ a v c a mình i Châu Á/TBD trong th k 21.

Kính th a Đng bào,

Đ t ncc hi n nay đã có th Thiên th i và Đ a l i, ch c n y u t Nhân hòa. Tng lai dân t c, tùy thu c s suy t và hành x c a đng bào và Đng CSVN. Xin nh c l i, t đ u th p niên 1920, ông H Chí Minh đã đ t s tin tng tuy t đ i vào ch nghĩa Mác-Lê. M t ch nghĩa còn quá m i m, ch a đ c ki m chng v s toàn thi n và đáng tin c y c a nó, nhng ông H v i coi đó nh là khuôn vàng th c ng c mà cách m ng VN ph i theo. Ông còn đem v n m ng dân t c c t ch t vào LX và th trung thành mãi mãi v i s liên k t đó. Đng CS Đông Dng v a đ c thành l p, li n phát đng Phong trào Sô Vi t Ngh Tnh (1931) đã làm đng bào kinh hoàng CS vì kh u hi u “Trí, phú, đ a, hào – Cào t n g c, tr c t n r”.

Khi Th chi n l ch m đ t, các cng quc thng tr n đ ra ch trng “gi i tr ch đ th c dân”. Đng CSĐD không còn h u đng trong tình th m i, ph i tuyên b t gi i tán. Nhng 6 năm sau, v i s ng h c a CSTQ, đng CSĐD ho t đng tr l i v i danh x ng Đng Lao Đng VN. T tng Mao đ c ghi vào di u l c a đng, và cu c C i cách ru ng đ t do c v n TQ hng đ n, đã phá nát x h i truy n thng dân t c. Ti p theo là hai cu c kháng chi n chng Pháp và M, CSVN b TQ l i đng tri t đ nh m ph c v quy n l i dân t c c a h. Khi ti n lên x h i ch nghĩa thì LX và c h thng XHCN th gi i tan rã. Tr l i h p tác v i TQ thì b TQ b t đng ti n ra bi n Đông là tng lai c a dân t c trong th k 21 này.

Trong th b t c đó, Đ i h i XI Đng CSVN h i (năm 2011) v n kiên trì đ a đ t ncc ti n lên x h i ch nghĩa...Nhng cho bi t “đã có m t s a đ i quan trng v đ c trng c b n c a CNXH. D th o cng lnh Đ i h i đ ra: CNXH “đ a trên l c l ng s n xu t hi n đ i và ch đ công h u v t li u s n xu t”, đ c s a đ i “đ a trên l c l ng s n xu t hi n đ i v i quan h s n xu t ti n b phù h p” đ c Đ i h i thông qua v i 895 phi u đng ý (65%). “Quan h s n xu t ti n b phù h p” là m t ý ni m m h. Ph i chng đó là mô hình kinh t c a các ncc dân ch t do trong nhóm “th t cng” kinh t ? (Đ c, Ý, Nh t, Anh, Pháp, M và Gia Nã Đ i)

Ch nghĩa CS đã cáo chung i n i đã s n sinh ra nó và hoàn toàn không phù h p v i x h i VN t khi đ c du nh p vào ncc ta...Nhng x h i x h i ch nghĩa là m t lý tng cao đ p,

Hội ngộ tâm thố giữa đồng bào

Tác Giả: Lê Quá Lâm

Thứ Tư, 12 Tháng 10 Năm 2011 04:18

trong đó không có cßnh ngß i bß c lßt ngß i, mß i ngß i đßu tß do bình đßng, cùng có chung mß c tiêu vì phúc lßi, an sinh xã hßi. Ý tßng này phát trißn tß thß kß 18 trong giai đßng Cách mßng khoa hßc kß nghß, chß nghĩa tß bßn ra đßi... Cùng vßi cußc Cách mßng chính trß dân chß do nhßng tß tßng cßp tißn cßa nhßng nhà chính trß xã hßi Pháp nhß Voltaire, Montesquieu, Jean J. Rousseau và nhßt là nhßng cßa Cách mßng 1776 ở HK.

Karl Kautsky (1850-1938) lãnh tß đßng Dân chß Xã hßi Đßc chß trßng: “Kßt hßp cußc cách mßng xã hßi chß nghĩa vßi nßn chính trß dân chß cßa các nßc văn minh tißn bß, coi con đßng tißn tß quyßn lßc phßi bßt bußc thông qua các cußc bßu cß”. Kautsky đã cùng Karl Marx (1818-1883) thßo bßn Tuyên ngôn Đßng Cßng sßn năm 1848. Marx thành lßp Qußc tß I năm 1866, hô hào giai cßp công nhân đoàn kßt và nßi đßy thành lßp nhà nßc vô sßn. Công xã Paris 1871 bß thßt bßi nßng nß, Qußc tß I cáo chung. Kautsky cũng là bßn thân cßa Frederick Engels (1820-1895) lãnh tß Qußc tß II thành lßp năm 1889, sau khi chßng minh sß lßi thßi cßa hßc thuyßt Marx, không còn phù hßp vßi tình hình xã hßi mß i ngày có sß thay đßi lßn. Kautsky cßc lßc phßn đßi chß trßng Cách mßng bßo lßc và Qußc tß III cßa Lenin. Ông lên án chß đß đßc tài do Lenin thành lßp ở Nga sau Cách mßng Tháng 10 (1917) là “Sßn phßm cßa mßt qußc gia chßm tißn không có truyßn thßng dân chß”.

Ban Chßp hành Trung ßng Đßng CSVN khóa XI và Đßi bißu Qußc hßi đßng nhißm, đßi đa sß không đß phßn trách nhißm vì nhßng lßi lßm cßa nhßng ngß i lãnh đßo tißn nhißm. Tuy nhiên, nßu vì lý tßng XHCN, vì qußc gia dân tßc, quý vß hãy tißn hành xây đßng xã hßi xã hßi chß nghĩa vßi nßn chính trß dân chß, chß không phßi đßc tài chuyên chính cßa Mác Lê-nin. Chúng tôi kß vßng, Đßng CSVN sß thßc hißn trßn vßn cßng lĩnh Đßi hßi XI. Trßc hßt, “công hßu hóa toàn bß tß lißu sßn xußt” mßt cách trißt đß nhß đã làm ở Mißn Bßc sau 1954 và Mißn Nam sau 1975, đß san bßng bßt bßt công xã hßi. Sau đó thßc hißn chß đß tß hßu toàn dân.

Chß nghĩa CS Qußc tß đã cáo chung tß lâu. Ngày nay thßm hßa cßa dân tßc xußt phát tß tham vßng bành trßng cßa ngß i đßng chí vĩ đßi cßa CSVN. Đã đßn lúc, Đßng CSVN bày tß sß hßi tißc và nhßn lßi lßm vßi đßng bào. Thái đß thành khßn nhßt là gißi tán Đßng CS, thành lßp chính đßng mßi, Dân chß Xã hßi chßng hßn nhß các nßc CS Đông Âu sau khi LX sßp đß. Chính đßng mßi thay thß Đßng CSVN hßp lßc vßi các lßc lßng đßu tranh cho dân chß tß do và nhân quyßn, thành lßp mßt chính quyßn chuyßn tißp, đßng ra tß chßc cußc tßng tuyßn cß tß do.

Đßng bào qußc nßi, vßi “quyßn tß quyßt thißng lißng bßt khß xâm phßm” mà các cßng qußc đã long trßng thßa nhßn trong hßi nghß qußc tß vß VN tháng Hai năm 1973, mß i có thß đßa Đßt nßc thoát khßi tình trßng bß tßc hißn nay. Và quyßt đßnh tßng lai dân tßc trên con đßng thßng tißn đßn đßnh cao huy hoàng cßa Tß qußc. Đó là phßn thßng danh đß dành cho nhßng đßa con Vißt Nam đã âm thßm chßu đßng trong bßc ngoßc dài trßc khi lßch sß sang trang.

Trân trßng kính chào Đßng bào,

Hội ngộ i ngày 15 tháng Chín năm Tân Mßo

(11/10/2011)

Kính thß: Lê Quá

Lâm